TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN Đ
TỈNH KIÊN G

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:**31/**2020/DS-ST
Ngày: 27/5/2020
V/v: "Tranh chấp nợ hụi ".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN Đ – TỈNH KIÊN G

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*:* Ông **Trương Thanh Toàn.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Danh Phích.**

2. Bà **Phạm Hồng Gái.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lê Quốc Tững** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên G.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 286/2019/TLST - DS, ngày 25 tháng 12 năm 2019 Về việc "Tranh chấp nợ hụi", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-DS, ngày 16 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đặng Thị S,** sinh năm 1971

Địa chỉ: Khu phố Đường Hòn, thị trấn Hòn Đ, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G.

Bị đơn: 1. Bà **Lê Thị C**, sinh năm 1978 (Có mặt).

2. Ông **Võ Minh T,** sinh năm 1974 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 1B, Khu phố Tri Tôn, thị tấn Hòn Đ, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên Tòa hôm nay bà Đặng Thị S trình bày:

Vào năm 2014 bà Lê Thị C có nhờ bà Đặng Thị S đứng ra chơi hụi dùm, hụi tháng 10.000.000 đồng/tháng, khi bà S chơi hụi thì bà C có kêu bà S hốt hai chân hụi với số

tiền hốt được là 354.000.000 đồng. Sau khi bà S giao tiền cho bà C thì bà C có đóng hụi được 5 lần với số tiền là 100.000.000 đồng và số lần còn phải đóng là 23 lần bằng 460.000.000 đồng, nhưng bà C không đóng, từ đó hàng tháng bà S phải bỏ tiền ra đóng thay cho bà C với số tiền đến nay là 460.000.000 đồng.

Đến ngày 30 tháng 6 năm 2019 vợ chồng bà C có trả cho bà S được số tiền là 57.500.000 đồng, sau khi đối trừ bà C còn nợ lại bà Đặng Thị S số tiền là 402.500.000 đồng và đến ngày 10 tháng 8 năm 2019 vợ chồng bà C có trả thêm được số tiền là 60.000.000 đồng. Đối trừ đi hiện nay bà Lê Thị C, ông Võ Minh T còn nợ bà Đặng Thị S số tiền gốc là 342.500.000 đồng và có viết biên nhận nợ với bà Đặng Thị S vào ngày 30 tháng 6 năm 2019.

Tại phiên Tòa hôm nay bà Đặng Thị S yêu cầu bà Lê Thị C, ông Võ Minh T phải trả nợ cho bà Đặng Thị S số tiền còn thiếu gốc là 342.500.000 đồng và tiền lãi yêu cầu tính 1% từ ngày 05 tháng 5 năm 2016 đến ngày 5 tháng 5 năm 2020 là 48 tháng. Nhưng bà Đặng Thị S chỉ yêu cầu lấy lãi 40 tháng với số tiền là 141.000.000 đồng.

Tổng cộng cả gốc và lãi bà Đặng Thị S yêu cầu bà Lê Thị C, ông Võ Minh T phải trả là 483.500.000 đồng. Ngoài ra bà Đặng Thị S không trình bày gì thêm.

Bị đơn bà Lê Thị C trình bày: Tại phiên Tòa hôm nay bà Lê Thị C thừa nhận những gì bà Đặng Thị S trình bày là đúng. Hiện nay bà Lê Thị C thừa nhận vợ chồng bà có nợ bà Đặng Thị S số tiền nợ hụi gốc là 342.500.000 đồng và đồng ý trả cho bà Đặng Thị S số tiền gốc là 342.500.000đồng và tiền lãi như bà S yêu cầu là 141.000.000 đồng. Tổng cộng đồng ý trả cho bà S là 483.500.000 đồng. Nhưng hiện nay do hoàn cảnh gia đình bà đang khó khăn, nên xin trả dần, mỗi năm xin trả cho bà C là 50.000.000 đồng, trả đến khi nào hết nợ thì thôi. Ngoài ra bà Lê Thị C không trình bày gì thêm.

Ông Võ Minh T vắng mặt tại phiên: Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa của Tòa án nhưng đều vắng mặt nên không có lời khai của ông Võ Minh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Mặc dù Tòa án đã làm các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng ông Võ Minh T vẫn vắng mặt không có lý do, do đó

Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Võ Minh T là đúng quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án: Theo yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị S trình bày bà Đặng Thị S có chơi dùm hụi cho bà Lê Thị C với số tiền hiện nay bà Lê Thị C còn thiếu gốc là 342.500.000. Từ đó có đủ căn cứ để xác định quan hệ tranh chấp liên quan đến số tiền trên là "Tranh chấp nợ hụi" được quy định tại khoản 2 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên Tòa bà Đặng Thị S vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lê Thị C, ông Võ Minh T phải liên đới trả cho bà Đặng Thị S số tiền nợ hụi gốc là 342.500.000đ và tại phiên Tòa hôm nay bà Lê Thị C cũng thừa nhận hiện nay vợ chồng bà Lê Thị C, ông Võ Minh T còn nợ bà Đặng Thị S số tiền gốc là 342.500.000 đồng và tiền lãi 141.000.000 đồng. Xét thấy tại phiên Tòa các đương sự không có tranh chấp về số tiền gốc, việc bà S yêu cầu tính lãi 1%/tháng là cũng đã có lợi cho phía bị đơn. Do đó buộc bị đơn phải trả tiền hụi còn thiếu cho nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bà Lê Thị C thừa nhận bà Lê Thị C với ông Võ Minh T là vợ chồng hợp pháp, hơn nữa Tòa án cũng đã triệu tập ông T rất nhiều lần để đến Tòa án làm việc, nhưng ông T vẫn vắng mặt, do đó xét thấy việc vắng mặt này của ông Võ Minh T là đã từ bỏ các quyền của mình. Do đó áp dụng Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình buộc ông Võ Minh T, cùng bà Lê Thị C phải có trách nhiệm liên đới trả cho bà Đặng Thị S số tiền gốc và lãi là 483.500.000 đồng.

[4] Xét yêu cầu xin trả dần của bà Lê Thị C, ông Võ Minh T xin trả dần, xin trả 50.000.000 đồng theo năm nhưng phía nguyên đơn không đồng ý, trong khi pháp luật không có quy định Tòa án có quyền ấn định thời gian thanh toán, nên không thể chấp yêu cầu xin trả dần của bà Lê Thị C, ông Võ Minh T.

[5] Về án phí dân sự Sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-HĐTP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án. Thì bà Lê Thị C, ông Võ Minh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 26, Điều 35, Điều 227, Điều 228; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng các Điều 471, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 27 luật hôn nhân và gia đình 2014.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-HĐTP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị S yêu cầu vợ chồng bà Lê Thị C, ông Võ Minh T phải liên đới trả tiền hụi còn thiếu gốc và lãi còn thiếu.

- Buộc bà Lê Thị C, ông Võ Minh T phải liên đới trả cho bà Đặng Thị S số tiền gốc và lãi là 483.500.000 đồng (Trong đó nợ gốc là 342.500.000 đồng và tiền lãi là 141.000.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền chưa thi hành án hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Bác yêu cầu xin trả dần của bà Lê Thị C, ông Võ Minh T xin trả theo năm, mỗi năm là 50.000.000 đồng cho bà Đặng Thị S.

2. Về án phí Dân sự Sơ thẩm: Buộc bà Lê Thị C, ông Võ Minh T phải liên đới chịu án phí là 23.340.000 đồng

- Hoàn trả lại 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) là tiền tạm ứng án phí cho bà Đặng Thị S theo biên lai thu số 0009098 ngày 25 tháng 11 năm 2019. Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G.

Án xử công khai, có mặt nguyên đơn, bị đơn. Báo cho nguyên đơn biết, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Võ Minh T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

"Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự,có quyền thoả

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6 ,7 và 7a và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Đương sự:
- Viện kiểm sát cùng cấp.
- Tòa án tỉnh Kiên G.
- Thi hành án.
- Lưu hồ sơ.

Trương Thanh Toàn